TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/HSST
Ngày 25 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Hoàng Thị Dung
Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 17/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXX-ST ngày 13/02/2019 đối với bị cáo.

*> Bị cáo: **Lê Văn Kh** - Sinh năm 1989
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LT, xã HT, huyện T S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn D và con bà Lê Thị L; Chưa có vợ, con; Tiền sự; Tiền án: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt

*> Người bị hại: Chị **Hoàng Thị B**, sinh năm 1974
Trú tại: Thôn DH, xã HT, huyện TS,tỉnh Thanh Hóa, có đơn xin xử án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ,ngày 03/11/2018, Lê Văn Kh đi xe máy, chở Quách Văn Ch, ở thôn 4, xã Xuân Du, huyện Như Thanh từ xã Xuân Thọ, huyện Như Thanh về xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn chơi và mua sạc điện thoại, đến 23 giờ cùng ngày, Kh và Ch quay về xã Xuân Thọ, huyện Như Thanh theo đường Nghi Sơn –Sao Vàng, khi đến địa phận thôn Lai Triều xã Hợp Thành,xe hết xăng, Kh và Ch dắt xe quay lại ngã tư Nghi Sơn đi Sao Vàng, thuộc địa phận thôn Diễn Hòa, xã Hợp Thành để mua xăng, Kh dựng xe máy ở lề đường trước nhà chị Xuân cách ngã tư đường Nghi Sơn -

Sao Vàng khoảng 20m, Ch ở lại trông xe còn Kh đi mua xăng, đi một vòng không mua được xăng, Kh quay lại chỗ Ch trông xe thì thấy cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Hoàng Thị B cạnh nhà chị Xuân có đèn sáng, Kh đi vào hỏi mua xăng nhưng không có, quan sát thấy chiếc xe máy Wave anpha màu đỏ đen biển kiểm soát 36B3-09256 của gia đình chị B đang dựng ở lề đường bên cạnh chiếc xe ô tô, xe đang cắm chìa khóa điện, Kh nảy sinh ý định trộm cắp nên đi lại chỗ Ch và nói "ở kia có cái xe máy hay anh em mượn để đi về" Ch nói "mượn được không ?" Kh trả lời " để em mượn rồi hôm sau về trả" "Ch nói" "Tùy mày" Kh đi bộ lại chỗ chiếc xe máy nhà chị B dắc xe đi ra ngã tư đường Nghi Sơn-Sao Vàng. Lúc này Chuyên đang gọi điện thoại cho vợ, quay lại thấy Kh đang dắc xe, Ch hỏi Kh, "xe mày mượn hay lấy trộm", Kh nói " em mượn mà" Ch nói tiếp " nếu mày lấy trộm thì đem trả lại ngay" Kh nói "em mượn mà, anh yên tâm em mượn, hôm sau về em trả lại ngay" sau đó Kh điều khiển chiếc xe máy vừa trộm được đẩy chiếc xe hết xăng của mình cùng Ch về chỗ làm ở xã Xuân Thọ để, sau đó sử dụng. Đến ngày 11/11/2018, Kh điều khiển chiếc xe trộm cắp đi về quê xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn thì gặp anh Đinh Văn M và anh Lê Văn H đều cùng quê với Kh đang uống nước ở quán, anh M, anh H hỏi mua xe của Kh, Kh đồng ý bán, nhưng nghi ngờ là xe trộm cắp nên không mua và báo cho gia đình chị B biết, sau đó Kh bị phát hiện và Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe.

Ngày 14/11/2018 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã định giá chiếc xe Wave anpha màu đỏ đen biển kiểm soát 36B3-09256, trị giá 3.200.000đ.

Nguồn gốc chiếc xe tang vật của vụ án là chị Bích mượn của anh Vũ Văn H, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn chị B, anh H đã nhận lại xe.

Dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT/KSĐT-KT ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, (BLHS) tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều BLHS, để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị miễn kháu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không em xét.

Phần tranh luận:

Bị cáo nhận tội như Cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2018, lợi dụng đêm khuya, mọi người mất cảnh giác, bị cáo đã trộm cắp của chị Hoàng Thị B, sinh năm1974, ở thông Diễn Hòa, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn chiếc xe máy Wave anpha màu đỏ đen biển kiểm soát: 36B3 - 09256 trị giá 3.200.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại,người làm chứng, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Cáo trạng số 08 ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Văn Khương đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạt tội của bị cáo gây ra:

Tài sản trộm cắp giá trị không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã gây bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là khu vực cửa hàng buôn bán ngã ba, ngã tư nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình hoàn cảnh khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (2 tình tiết ở khoản 1 và 1 tình tiết khoản 2 Điều 51 BLHS) nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại đã được khắc phục, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xử án vắng mặt, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 Điều 65 BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Kh phạm tội: " Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Kh 06(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự, giao bị cáo Lê Văn Kh cho UBND xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục, gia đình bị cáo Khương có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 136,333, khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn Kh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo,kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, người bị hại;
-UBND xã Hợp Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đình Hợp